

Số: **303** /KL-TTr

Hà Nội, ngày **08** tháng **11** năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội và Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở

Thực hiện Quyết định số 403/QĐ-TTr ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp (sau đây viết tắt là BHTN) tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Sở) và Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở (sau đây gọi tắt là Trung tâm), ngày 26, 27, 28 tháng 9 và ngày 14 tháng 10 năm 2022, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 403/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra tại các đơn vị; thời kỳ thanh tra từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Thông tin về địa phương

- Thành phố Hà Nội có diện tích 3.324,92 km² với dân số khoảng 8,33 triệu người.

- Tổng số đơn vị, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động tại địa phương: 133.098 đơn vị; tổng số lao động: 1.918.904 người.

- Số lượng đơn vị, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã tham gia BHTN: 98.665 đơn vị; tổng số người đã tham gia BHTN: 1.853.339 người.

2. Thông tin chung về Sở

- Cơ cấu tổ chức của Sở gồm Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, 09 phòng chuyên môn, 01 Chi cục và 37 đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, cơ cấu tổ chức gồm Giám đốc; 02 Phó Giám đốc; 06 phòng nghiệp vụ. Tổng số viên chức, người lao động 197 người, trong đó có 120 người làm công tác BHTN (số định biên làm công tác BHTN do Cục Việc làm phân bổ là 80 người). Trung tâm có 03 trụ sở làm việc và 13 sàn giao dịch việc làm tại các quận, huyện: Nam Từ Liêm, Gia Lâm, Mê Linh, Ứng Hòa, Hoài Đức, Long Biên, Sóc Sơn, Thường Tín, Đông Anh, Ba Vì, Phú Xuyên, Đan Phượng và Thạch Thất.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH

1. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về BHTN

1.1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản

Trong thời kỳ thanh tra, đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thành phố ban hành văn bản thực hiện chính sách BHTN lồng ghép trong các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, cụ thể:

- Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của UBND thành phố về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 21/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế năm 2021.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 26/8/2021 về thực hiện các chỉ tiêu về số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 26/8/2021 về thực hiện các giải pháp, biện pháp thu hồi nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 22/10/2021 về kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật

- Sở đã chỉ đạo Trung tâm thực hiện công tác tuyên truyền về chính sách BHTN trên địa bàn, kết quả: đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thông qua các phiên giao dịch việc làm hằng ngày và các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các quận, huyện, thị xã; phát 120.000 tờ rơi hướng dẫn người sử dụng lao động, người lao động về chính sách bảo hiểm thất nghiệp và thủ tục giải quyết trợ cấp thất nghiệp trên cổng Dịch vụ công Quốc gia; ký hợp đồng với Đài phát thanh - truyền hình Hà Nội đăng thông tin tuyên truyền về kết quả thực hiện chính sách BHTN.

- Chưa tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thông báo tình hình biến động lao động dẫn đến tỷ lệ doanh nghiệp thông báo tình hình biến động lao động thấp: năm 2021 là 1.165/92.885 đơn vị (tỷ lệ 1,2%); 8 tháng năm 2022 là 630/98.665 đơn vị (tỷ lệ 0,63%) thực hiện thông báo.

1.3. Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện

Sở đã bố trí 15 điểm tiếp nhận hồ sơ hưởng BHTN; tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHTN; tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp, thông báo tìm kiếm việc làm của người lao động qua dịch vụ bưu điện; bố trí cán bộ tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động.

1.4. Sự phối hợp giữa ngành lao động - thương binh và xã hội với cơ quan bảo hiểm xã hội và các cấp, ngành có liên quan

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội ký Quy trình thực hiện số 999/QTr-LĐT BXH-BHXH ngày 03/3/2021 về thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

1.5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm

- Trung tâm đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện pháp luật về BHTN với Sở và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Sở đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện pháp luật về BHTN với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

1.6. Lưu trữ hồ sơ về BHTN

Hồ sơ về BHTN đã được lưu trữ đầy đủ, khoa học (mỗi đối tượng được lưu vào một túi đựng hồ sơ riêng trong đó thể hiện quá trình hưởng của người lao động).

2. Tình hình thu, nộp BHTN

- Số đơn vị đã tham gia BHTN: năm 2021 là 92.885 đơn vị; 08 tháng đầu năm 2022 là 98.665 đơn vị.

- Số người đã tham gia BHTN: năm 2021 là 1.798.166 người; 08 tháng đầu năm 2022 là 1.853.339 người.

- Số đơn vị chậm đóng BHTN /số đơn vị tham gia BHTN tại thời điểm thanh tra: 64.988/98.665 đơn vị (tỷ lệ 65,86%).

- Số tiền BHTN đã nộp/tổng số tiền BHTN phải nộp: 1.073,4 tỷ đồng/2.874,3 tỷ đồng.

- Tổng số tiền các đơn vị chậm đóng BHTN đến thời điểm 31/8/2022 là 74,5 tỷ đồng.

3. Công tác tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (sau đây viết tắt là TCTN) và ban hành quyết định hưởng TCTN

Kết quả thực hiện chính sách BHTN như sau:

- Năm 2021: số hồ sơ đề nghị hưởng BHTN 63.170; Sở đã ban hành 63.170 quyết định hưởng; 195 quyết định chuyển hưởng đi địa phương khác; 128 quyết định chuyển hưởng từ địa phương khác đến; 4.598 quyết định tạm dừng hưởng; 1.563 quyết định tiếp tục hưởng; 77.038 quyết định chấm dứt hưởng (trong đó 70.737 quyết định hết thời gian hưởng, 5.724 quyết định có việc làm, 388 quyết định không thông báo tìm kiếm việc làm 03 tháng liên tục, 182 quyết định nghỉ hưu, chết là 06 quyết định, ra nước ngoài để định cư là 01 quyết định); 1.308 quyết định hủy quyết định hưởng (lý do: người lao động không đến nhận quyết định hưởng TCTN); tổng số tiền hưởng trợ cấp thất nghiệp theo các quyết định đã ban hành là 1.593.332.670.826 đồng.

- 08 tháng năm 2022: số hồ sơ đề nghị hưởng BHTN 48.510; Sở đã ban hành 48.510 quyết định hưởng; 177 quyết định chuyển hưởng đi địa phương khác; 181 quyết định chuyển hưởng từ địa phương khác đến; 2.439 quyết định tạm dừng hưởng; 545 quyết định tiếp tục hưởng; 40.457 quyết định chấm dứt

hưởng (trong đó 36.219 quyết định hết thời gian hưởng, 3.900 quyết định có việc làm, 244 quyết định không thông báo tìm kiếm việc làm 03 tháng liên tục, 87 quyết định nghỉ hưu, chết là 07 quyết định); 913 quyết định hủy quyết định hưởng (lý do: người lao động không đến nhận quyết định hưởng TCTN); tổng số tiền hưởng trợ cấp thất nghiệp theo các quyết định đã ban hành là 1.287.744.882.587 đồng.

Kiểm tra 20 hồ sơ có việc làm mới, 20 hồ sơ không thông báo tìm kiếm việc làm trong 03 tháng liên tục, 20 hồ sơ nghỉ hưởng chế độ hưu trí, 13 hồ sơ chết, 20 hồ sơ hưởng lương hưu hàng tháng, 20 hồ sơ tạm dừng hưởng, 20 hồ sơ tiếp tục hưởng, 20 hồ sơ hủy hưởng. Qua kiểm tra còn một số thiếu sót như sau:

- Tất cả hồ sơ chưa được Trung tâm đóng dấu xác nhận đã giải quyết hưởng TCTN tại sở bảo hiểm xã hội.

- Các hồ sơ tạm dừng hưởng TCTN ban hành nhiều quyết định tạm dừng hưởng TCTN: năm 2021, Quyết định hưởng số 5427, 7462, 15864, 21666; năm 2022, Quyết định hưởng số 07, 267, 11160, 11030.

- Phiếu hẹn trả kết quả không ghi đủ 03 ngày trả kết quả theo quy định (trường hợp của Nguyễn Thị Thuýên theo Quyết định hưởng số 11030).

- Thông báo tìm kiếm việc làm chỉ tích vào ô “Không có việc làm” mà không ghi đầy đủ quá trình tìm kiếm việc làm của người lao động (thông báo tìm kiếm việc làm tháng thứ nhất của Lê Thế Hùng theo Quyết định hưởng số 7462 năm 2021).

- Hồ sơ chấm dứt hưởng TCTN do có việc làm thiếu bản chụp hợp đồng lao động (năm 2021: Quyết định hưởng số 4880, 4871, 1289, 2013, 5203; năm 2022: Quyết định hưởng số 316, 238, 74).

- Việc thu hồi tiền hưởng TCTN sai quy định:

+ Số người bị thu hồi: 1.200 người, số tiền phải thu hồi là 8.970.179.676 đồng.

+ Số người đã thu hồi: 935 người, số tiền đã thu hồi là 7.453.099.885 đồng.

+ Số người còn phải thu hồi tại thời điểm thanh tra: 265 người, số tiền còn phải thu hồi là 1.517.079.791 đồng.

4. Tình hình quyết toán kinh phí chi BHTN

- Kinh phí chi hoạt động quản lý BHTN được phân bổ năm 2021:

+ Tổng kinh phí năm trước chuyển sang: 3.964.994.616 đồng.

+ Tổng kinh phí được thông báo trong năm: 21.466.748.000 đồng.

+ Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 25.431.742.616 đồng.

+ Tổng kinh phí thực nhận trong năm: 18.216.585.616 đồng.

+ Tổng kinh phí giảm trong năm: 945.636.000 đồng.

+ Tổng số kinh phí đề nghị quyết toán: 16.608.354.305 đồng.

+ Tổng số kinh phí chuyển năm sau: 7.877.752.311 đồng.

- Kinh phí chi hoạt động quản lý BHTN được phân bổ năm 2022:

+ Tổng kinh phí năm trước chuyển sang: 7.877.752.311 đồng.

- + Tổng kinh phí được thông báo trong năm: 17.105.723.000 đồng.
- + Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 24.983.475.311 đồng.
- Giám đốc Trung tâm đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng cho năm tài chính (Quyết định số 115/QĐ-TTĐVVL ngày 27/5/2021).
- Tiền lương đối với cán bộ làm công tác BHTN được Trung tâm chi trả theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.
- Trung tâm đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, BHTN, bảo hiểm y tế đầy đủ cho người lao động.

5. Tư vấn, giới thiệu việc làm

Trong thời kỳ thanh tra, Sở đã chỉ đạo Trung tâm bố trí 60 cán bộ tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động tại trụ sở Trung tâm và các sàn giao dịch việc làm. Kết quả: có 111.680 người lao động hưởng TCTN được tư vấn, giới thiệu việc làm.

6. Hỗ trợ học nghề

6.1. Hỗ trợ học nghề đối với người lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, số cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia dạy nghề cho người lao động là 08 cơ sở: Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội (số lao động tham gia học nghề 730 người), Trường trung cấp nghề giao thông công chính (số lao động tham gia học nghề 142 người), Trường trung cấp kinh tế kỹ thuật Bắc Thăng Long (số lao động tham gia học nghề 217 người), Trường trung cấp nghề nấu ăn - nghiệp vụ du lịch và thời trang Hà Nội (số lao động tham gia học nghề 473 người), Công ty Cổ phần đào tạo và dạy nghề Hand Việt (số lao động tham gia học nghề 47 người), Trung tâm dạy nghề lái xe Thái An (số lao động tham gia học nghề 14 người), Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Gia Lâm (số lao động tham gia học nghề 04 người), Trường trung cấp nghề du lịch Hà Nội (số lao động tham gia học nghề 87 người).

- Số người hưởng TCTN được hỗ trợ học nghề/tổng số người được hưởng trợ cấp thất nghiệp:

- + Năm 2021, số người được hỗ trợ học nghề 795/63.636 người.
- + 8 tháng năm 2022, số người được hỗ trợ học nghề 919/48.637 người.
- Thời gian hỗ trợ học nghề từ 03 tháng đến 06 tháng, mức hỗ trợ học nghề tối đa 1.500.000 đồng/người/tháng.
- Số tiền đã quyết toán năm 2021 là 1.592.720.000 đồng; 08 tháng năm 2022 là 2.722.000.000 đồng.
- Thời hạn giải quyết hỗ trợ học nghề của Sở, kể từ ngày nhận được đề nghị hỗ trợ học nghề của người thất nghiệp: 16 ngày.
- Kiểm tra 20 hồ sơ hưởng chế độ hỗ trợ học nghề cho thấy, quyết định hỗ trợ học nghề không ghi thời gian tổ chức khóa đào tạo nghề.

6.2. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

Trong thời kỳ thanh tra, không có đơn vị sử dụng lao động đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động.

6.3. Việc thu hồi tiền hỗ trợ học nghề

- Số người bị thu hồi: 04 người, số tiền phải thu hồi là 8.400.000 đồng.
- Số người đã thu hồi: 01 người, số tiền đã thu hồi là 3.000.000 đồng.
- Số người còn phải thu hồi: 03 người (có việc làm trước thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp), số tiền còn phải thu hồi là 5.400.000 đồng.

7. Công tác thanh tra và giải quyết đơn khiếu nại tố cáo về BHTN

- Trong thời kỳ thanh tra, có 20 đơn vị được Sở lồng ghép nội dung thanh tra về BHTN trong các cuộc thanh tra về bảo hiểm xã hội.

- Kiểm tra hồ sơ thanh tra theo Quyết định số 461/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/6/2022 tại 02 đơn vị sử dụng lao động, Quyết định số 462/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/6/2022 tại 09 đơn vị sử dụng lao động, còn một số thiếu sót:

+ Thời hạn công bố quyết định thanh tra quá 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định thanh tra.

+ Biên bản kiểm tra, xác minh chưa đúng mẫu quy định: không có chữ ký của người ghi biên bản, tên biên bản là “Biên bản thanh tra”.

+ Tại biên bản thanh tra (biên bản kiểm tra, xác minh) có một số hành vi vi phạm hành chính theo quy định phải xử lý vi phạm hành chính nhưng không lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Trường Cao đẳng sư phạm Hà Tây, hành vi vi phạm: chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho 03 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia bảo hiểm xã hội, chưa xây dựng thang lương, bảng lương; Công ty TNHH thương mại và công nghiệp Hồng Phát, hành vi vi phạm: chưa lập sổ quản lý lao động; Công ty cổ phần thiết kế kiến trúc nội thất xây dựng AAA, hành vi vi phạm: chậm nộp tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, chưa xây dựng nội quy lao động.

+ Chưa ghi sổ nhật ký đoàn thanh tra.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHTN đã được Sở và Trung tâm thực hiện

1.1. Đã tham mưu, trình UBND thành phố Hà Nội ban hành văn bản thực hiện chính sách BHTN lồng ghép trong các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

1.2. Đã tổ chức tuyên truyền về chính sách BHTN thông qua các phiên giao dịch việc làm hằng ngày và các phiên giao dịch việc làm lưu động; phát tờ rơi; ký hợp đồng với Đài phát thanh - truyền hình Hà Nội đăng thông tin tuyên truyền về kết quả thực hiện chính sách BHTN.

1.3. Đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tuyên truyền, hướng dẫn người lao động thực hiện chính sách BHTN; bố trí cán bộ tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

1.4. Đã phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội thực hiện quy trình giải quyết chế độ BHTN.

1.5. Đã thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thực hiện pháp luật về BHTN.

1.6. Hồ sơ về BHTN được lưu trữ khoa học, tiện theo dõi (mỗi đối tượng được lưu vào một túi đựng hồ sơ riêng trong đó thể hiện quá trình hưởng của người lao động).

1.7. Đã ban hành quyết định hưởng TCTN; quyết định chuyển hưởng TCTN đi địa phương khác; tiếp nhận quyết định chuyển hưởng TCTN từ địa phương khác đến; quyết định tạm dừng hưởng TCTN; quyết định tiếp tục hưởng TCTN; quyết định chấm dứt hưởng TCTN; quyết định hủy quyết định hưởng TCTN nghiệp theo quy định.

1.8. Đã ban hành quyết định và thu hồi số tiền hưởng sai chế độ BHTN đối với 935 người, tổng số tiền đã thu hồi là 7.453.099.885 đồng.

1.9. Đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng cho năm tài chính và thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ làm công tác BHTN theo Quy chế chi tiêu nội bộ; đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, BHTN, bảo hiểm y tế đầy đủ cho người lao động.

1.10. Đã bố trí 60 cán bộ tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. 100% người lao động hưởng TCTN đã được cán bộ tư vấn giới thiệu việc làm.

1.11. Đã ban hành quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động hưởng TCTN đăng ký học nghề. Thời gian hỗ trợ học nghề từ 03 đến 06 tháng, mức hỗ trợ học nghề tối đa là 1.500.000 đồng/người/tháng.

1.12. Đã ban hành quyết định và thu hồi số tiền 3.000.000 đồng hỗ trợ học nghề hưởng sai quy định của 01 lao động.

1.13. Đã tổ chức thanh tra về BHTN lồng ghép trong các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Những quy định của pháp luật về BHTN chưa được Sở và Trung tâm thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Chưa tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thông báo tình hình biến động lao động quy định tại Điều 16 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.

2.2. Chưa xác định được số đơn vị, số người thuộc đối tượng tham gia BHTN mà chưa tham gia.

2.3. Các hồ sơ hưởng TCTN chưa được Trung tâm đóng dấu xác nhận đã giải quyết hưởng TCTN tại sổ bảo hiểm xã hội theo quy định tại Mẫu số 21 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.

2.4. Hồ sơ tạm dừng hưởng TCTN ban hành nhiều quyết định tạm dừng hưởng TCTN cho các tháng liên tiếp bị tạm dừng hưởng TCTN, không đúng quy định tại Điều 19 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP.

2.5. Phiếu hẹn trả kết quả chỉ có 02 ngày trả kết quả, không đúng quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP.

2.6. Thông báo tìm kiếm việc làm chỉ tích vào ô “Không có việc làm” mà không ghi đầy đủ quá trình tìm kiếm việc làm của người lao động theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.

2.7. Hồ sơ chấm dứt hưởng TCTN do có việc làm thiếu bản chụp hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP.

2.8. Chưa phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội tiến hành thu hồi số tiền 1.517.079.791 đồng của 265 người hưởng TCTN không đúng (có việc làm trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp) theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

2.9. Quyết định về việc hỗ trợ học nghề chỉ ghi thời gian dự kiến tổ chức dạy nghề, không đúng theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 61/2020/NĐ-CP.

2.10. Chưa phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội tiến hành thu hồi số tiền 5.400.000 đồng của 03 người hưởng hỗ trợ học nghề không đúng (có việc làm trước thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp) quy định tại Điều 18 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.

2.11. Công tác thanh tra:

- Thời hạn công bố quyết định thanh tra quá 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định thanh tra, không đúng quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP.

- Biên bản kiểm tra, xác minh chưa đúng mẫu số 11 ban hành kèm theo Thông tư 06/2021/TT-TTTP: không có chữ ký của người ghi biên bản, tên biên bản là “Biên bản thanh tra”.

- Quá trình thanh tra, phát hiện 03 đơn vị (Trường Cao đẳng sư phạm Hà Tây, Công ty TNHH thương mại và công nghiệp Hồng Phát, Công ty cổ phần thiết kế kiến trúc nội thất xây dựng AAA) có hành vi vi phạm hành chính nhưng không lập biên bản xử phạt vi phạm để xử phạt, vi phạm khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 24 Thông tư số 06/2021/TT-TTTP.

- Chưa ghi sổ nhật ký đoàn thanh tra quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 06/2021/TT-TTTP.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc Sở và Giám đốc Trung tâm khắc phục các thiếu sót nêu tại khoản 2 phần III Kết luận này như sau:

- Khắc phục ngay thiếu sót nêu tại điểm 2.1.

- Khắc phục thiếu sót nêu tại các điểm 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7, 2.9, 2.11 khi có phát sinh.

- Chỉ đạo xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Khắc phục thiếu sót nêu tại các điểm 2.8, 2.10, 2.2 trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, yêu cầu Giám đốc Sở và Giám đốc Trung tâm báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các tài liệu liên quan về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH thành phố Hà Nội (để chỉ đạo, t/h);
- Trung tâm DVVL thành phố Hà Nội (để t/h);
- Cục Việc làm (để biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Nguyễn Tiến Tùng

